TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TỪ SƠN** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 66/2023/QĐST-HNGĐ	*Từ Sơn, ngày 21 tháng 2 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 108/2023/TLST - HNGĐ ngày 06/2/2013 giữa:

Nguyên đơn: Chị N T M, sinh năm 1996.

HKTT: Khu phố Đ, phường C, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh..

Bị đơn: Anh P V T, sinh năm 1992.

HKTT: Khu phố Đ, phường C, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81,82 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10/2/2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10/2/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị N T M và anh P V T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị N T M và anh P V T đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị N T M trực tiếp nuôi con chung Phạm Thị Trâm Anh, sinh ngày 19/9/2018, anh P V T trực tiếp nuôi con chung Phạm Thị Bảo Ngọc, sinh ngày 05/9/2014.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được ngăn cản quyền này.

- Về cấp dưỡng nuôi con chị M anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Chị M anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: N T M tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con chung (được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số AA/2021/0003961 ngày 02 tháng 2 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn). Hoàn trả chị M 150.000đ theo biên lai thu tiền như trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND thành phố Từ Sơn;*
- *THADS thành phố Từ Sơn;*
- *UBND Châu Khê.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Sỹ Khả